

Họ và tên học sinh: ..... Số báo danh: ..... Lớp: ..... **Mã đề 0501**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)**

**1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5,0 điểm).** Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1.** Điểm tương đồng giữa cuộc cải cách của Hồ Quý Ly (cuối thế kỉ XIV, đầu thế kỉ XV) và cuộc cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV) là

- A. xác lập mô hình phát triển mới của quốc gia Đại Việt.
- B. góp phần củng cố nền độc lập của quốc gia Đại Việt.
- C. nhằm thay đổi nền tảng của chế độ quân chủ chuyên chế.
- D. nhằm củng cố nền quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền.

**Câu 2.** Trong cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ (cuối thế kỉ XIV, đầu kỉ XV), nội dung nào sau đây hướng tới cải cách về giáo dục?

- A. Ban hành quy chế và hình luật mới của quốc gia.
- B. Ban hành tiền giấy và thu hồi các loại tiền đồng.
- C. Sửa đổi và quy định chặt chẽ chế độ khoa cử.
- D. Hạn chế sự phát triển tràn lan của Phật giáo, Đạo giáo.

**Câu 3.** Biển Đông là vùng biển chung của nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có

- A. Mỹ.
- B. Lào.
- C. Việt Nam.
- D. Ấn Độ.

**Câu 4.** Nghệ thuật quân sự nào sau đây của nhân dân Việt Nam được sử dụng xuyên suốt trong các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc thời quân chủ, tiếp tục được kế thừa và phát huy trong công cuộc giải phóng và bảo vệ Tổ quốc ở thế kỉ XX?

- A. Dựa vào sức mạnh toàn dân.
- B. Dựa vào sức mạnh bên ngoài
- C. Đánh nhanh, thắng nhanh.
- D. Đánh chắc, tiến chắc.

**Câu 5.** Quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa thuộc chủ quyền của Việt Nam nằm ở vị trí nào sau đây của Biển Đông?

- A. Trung tâm.
- B. Rìa Tây.
- C. Rìa Đông.
- D. Rìa Bắc.

**Câu 6.** Triều đại phong kiến đầu tiên trong lịch sử Việt Nam ban hành tiền giấy là

- A. nhà Lý.
- B. nhà Trần.
- C. nhà Hồ.
- D. nhà Lê sơ.

**Câu 7.** Vào nửa đầu thế kỉ XIX, vị vua nào sau đây của triều Nguyễn đã thực hiện cuộc cải cách có quy mô lớn về hành chính?

- A. Gia Long.
- B. Tự Đức.
- C. Minh Mạng.
- D. Bảo Đại.

**Câu 8.** Trong khi tiến hành cải cách đất nước, vua Lê Thánh Tông đặc biệt đề cao hệ tư tưởng

- A. Thiên chúa giáo.
- B. Phật giáo.
- C. Đạo giáo.
- D. Nho giáo.

**Câu 9.** Để quản lý đất nước, vua Lê Thánh Tông đã cho ban hành bộ luật nào sau đây?

- A. Hình thư.
- B. Hình luật.
- C. Hoàng Việt luật lệ.
- D. Luật Hồng Đức.

**Câu 10.** Một trong những di sản lớn nhất trong cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) còn giá trị đến ngày nay là

- A. cách thức tổ chức bộ máy chính quyền trung ương.
- B. cách thức phân chia đơn vị hành chính cấp tỉnh.
- C. phương thức tuyển dụng nhân tài qua các kỳ thi.
- D. mô hình phát triển kinh tế theo hướng hiện đại.

**Câu 11.** Trong cuộc cải cách của Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX), cơ quan nào sau đây có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn tối cao về quân sự, an ninh, quốc phòng cho nhà vua?

- A. Nội các. B. Cơ mật viện. C. Lục khoa. D. Lục bộ.

**Câu 12.** Trong các chính sách cải cách của vua Lê Thánh Tông (thế kỉ XV), cơ quan chức năng cao cấp nhất ở trung ương, do nhà vua trực tiếp điều hành là

- A. Nội các. B. Lục khoa. C. Lục tự. D. Lục bộ.

**Câu 13.** Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) **không** đem lại kết quả nào sau đây?

- A. Tổ chức bộ máy nhà nước gọn nhẹ, chặt chẽ, ràng buộc lẫn nhau.  
B. Hệ thống đơn vị hành chính địa phương trong cả nước thống nhất.  
C. Xác lập chế độ quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền cao độ.  
D. Quyền lực của nhà vua và quan lại địa phương được tăng cường.

**Đọc đoạn tư liệu, trả lời các câu 14, 15, 16:**

*Viết về trận đại thủy chiến của quân Tây Sơn tiêu diệt quân Xiêm (sáng ngày 17-1-1785), do Nguyễn Huệ chỉ huy, Quốc sử quán triều Nguyễn có đoạn:*

*“[Nguyễn] Huệ đem hết quân mạnh mai phục ở Rạch Gầm và ở sông Xoài Mút (thuộc tỉnh Định Tường), rồi dụ quân Xiêm lại đánh,... Chiêu Tăng và Chiêu Sương thua to bỏ chạy, chỉ còn vài nghìn lính theo đường núi Chân Lạp mà chạy về”.*

(Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục, Tập I*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2002, tr.223)

**Câu 14.** Đoạn tư liệu phản ánh thắng lợi tiêu biểu nào sau đây của nghĩa quân Tây Sơn (thế kỉ XVIII)?

- A. Rạch Gầm - Xoài Mút. B. Ngọc Hồi - Đống Đa.  
C. Chi Lăng - Xương Giang. D. Tốt Động - Chúc Động.

**Câu 15.** Thắng lợi của nghĩa quân Tây Sơn (năm 1785) đã làm thất bại hoàn toàn tham vọng của thế lực ngoại xâm nào sau đây?

- A. Quân Tống. B. Quân Xiêm.  
C. Quân Nguyên. D. Quân Thanh.

**Câu 16.** Nghệ thuật quân sự nào sau đây đã được Nguyễn Huệ kế thừa, vận dụng trong trận đại thủy chiến năm 1785?

- A. Lợi dụng địa hình, địa thế. B. “Tiên phát chế nhân”.  
C. “Vườn không nhà trống”. D. Nghệ thuật “tâm công”.

**Câu 17.** Tính theo tổng lượng hàng hoá thương mại và vận chuyển hằng năm, Biển Đông giữ vị trí quan trọng nào sau đây?

- A. Là tuyến hàng hải quan trọng duy nhất ở Châu Á.  
B. Tuyến hàng hải quốc tế nhộn nhịp hàng đầu của thế giới.  
C. Tuyến hàng hải phục vụ chủ yếu giao thương nội vùng.  
D. Tuyến giao thương huyết mạch duy nhất trên toàn cầu.

**Câu 18.** Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427) thắng lợi đã đưa đến sự ra đời của vương triều nào sau đây trong lịch sử Việt Nam?

- A. Trần. B. Lý. C. Lê sơ. D. Hồ.

**Câu 19.** Năm 1484, vua Lê Thánh Tông quyết định cho dựng bia ghi tên Tiến sĩ nhằm

- A. gìn giữ và phát huy phong tục tập quán.  
B. để lại cho hậu thế những kiệt tác nghệ thuật điêu khắc.  
C. tôn vinh người đỗ đạt và khuyến khích việc học.  
D. khẳng định quyền lực tối cao của vua.

**Câu 20.** Biển Đông là một trong những biển lớn nhất thế giới thuộc đại dương nào sau đây?

- A. Đại Tây Dương. B. Biển Đen.  
C. Thái Bình Dương. D. Ấn Độ Dương.

**2. Câu trắc nghiệm đúng/sai (2,0 điểm).** Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Năm 1471, nhằm tăng cường sự kiểm soát chỉ đạo của vua đối với các triều thần, tăng cường tính hiệu lực và hiệu quả của bộ máy quan lại, Lê Thánh Tông đã bãi bỏ một số chức quan đại thần có công nhưng không có học thức, thay vào đó bằng các văn quan được tuyển chọn qua thi cử nhằm hạn chế chia bè, kéo cánh trong triều đình, hạn chế sự thao túng quyền lực của các công thần. Việc ông trực tiếp quản lý các bộ đã hạn chế sự công kênh, quan liêu của bộ máy hành chính”.

(Phan Huy Lê, *Lịch sử Việt Nam, Tập 2*, NXB Giáo dục, Hà Nội, tr.91)

a) Những cải cách của vua Lê Thánh Tông năm 1471 đã hoàn thiện sự tập trung quyền lực cao độ trong tay vua và triều đình.

b) Với cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông, vai trò và quyền lực của các chức quan đại thần suy giảm.

c) Những cải cách của vua Lê Thánh Tông đã góp phần xây dựng một thời thịnh trị trong lịch sử chế độ quân chủ phong kiến Việt Nam.

d) Đoạn tư liệu đề cập đến một số biện pháp cải cách của vua Lê Thánh Tông trên lĩnh vực chính trị.

**Câu 2.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Vùng biển nước ta có trên 4.000 hòn đảo lớn, nhỏ. Trong đó, vùng biển Đông Bắc có trên 3.000 đảo; vùng Bắc Trung bộ trên 40 đảo; còn lại ở vùng biển Nam Bộ và 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa... Trên các đảo có thể lập những căn cứ kiểm soát vùng biển, vùng trời, kiểm tra hoạt động của tàu, thuyền, bảo đảm an ninh quốc phòng, xây dựng kinh tế, bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Đó là các đảo, quần đảo như: Hoàng Sa, Trường Sa, Thổ Chu, Phú Quốc, Côn Đảo, Phú Quý, Lý Sơn, Cồn Cỏ, Bạch Long Vĩ... Các đảo gần bờ có điều kiện phát triển nghề cá, du lịch và cũng là căn cứ để bảo vệ trật tự, an ninh trên vùng biển và bờ biển nước ta gồm các huyện đảo Cát Bà, Bạch Long Vĩ (thành phố Hải Phòng), Phú Quý (tỉnh Bình Thuận), Côn Sơn (tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu), Lý Sơn (tỉnh Quảng Ngãi), huyện đảo Phú Quốc (tỉnh Kiên Giang)...”

(Tầm quan trọng của biển và đảo nước ta, Nguồn: <https://baodongnai.com.vn>, bài đăng ngày 06/04/2026)

a) Hệ thống đảo, quần đảo trên Biển Đông có ý nghĩa chiến lược duy nhất về quốc phòng, an ninh đối với nhiều quốc gia ven biển.

b) Hệ thống đảo và quần đảo đã tạo ra nhiều lợi thế và tiềm năng to lớn để phát triển kinh tế biển đa dạng cho Việt Nam.

c) Đoạn tư liệu phản ánh tầm quan trọng chiến lược của hệ thống đảo và quần đảo của Việt Nam trên Biển Đông.

d) Hệ thống đảo và quần đảo của Việt Nam trên Biển Đông tạo ra hệ thống phòng thủ liên hoàn để bảo vệ Tổ quốc.

## **PHẦN II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

**Câu 1.** (2,0 điểm)

Kể tên các cuộc kháng chiến thắng lợi trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945). Từ đó, rút ra những bài học kinh nghiệm cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay.

**Câu 2.** (1,0 điểm)

Nêu tầm quan trọng chiến lược của Biển Đông trong giao thông hàng hải quốc tế.

— HẾT —

*Học sinh không sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm.*

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
BẮC NINH**

(HDC có 02 trang)

**HDC ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II  
NĂM HỌC 2025 - 2026**

**Môn: Lịch sử lớp 11**

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)**

**MÃ ĐỀ 0501**

**1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5,0 điểm).** Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

|         |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|---------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| Câu hỏi | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  | 10 |
| Đáp án  | D  | C  | C  | A  | A  | C  | C  | D  | D  | B  |
| Câu hỏi | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án  | B  | D  | D  | A  | B  | A  | B  | C  | C  | C  |

**2. Câu trắc nghiệm đúng sai (2,0 điểm).** Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai. Mỗi ý đúng được 0,25 điểm.

| Lệnh hỏi     | a | b | c | d |
|--------------|---|---|---|---|
| Đáp án câu 1 | S | Đ | Đ | Đ |
| Đáp án câu 2 | S | Đ | Đ | Đ |

**MÃ ĐỀ 0502**

**1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5,0 điểm).** Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

|         |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|---------|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| Câu hỏi | 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  | 10 |
| Đáp án  | C  | D  | C  | D  | D  | C  | D  | A  | B  | B  |
| Câu hỏi | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án  | B  | A  | B  | A  | A  | B  | C  | D  | B  | A  |

**2. Câu trắc nghiệm đúng sai (2,0 điểm).** Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai. Mỗi ý đúng được 0,25 điểm.

| Lệnh hỏi     | a | b | c | d |
|--------------|---|---|---|---|
| Đáp án câu 1 | Đ | S | Đ | Đ |
| Đáp án câu 2 | Đ | Đ | Đ | S |

**Phần II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

| Câu | Nội dung đáp án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Điểm |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 1   | <b>Kể tên các cuộc kháng chiến thắng lợi trong lịch sử chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc Việt Nam (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945).</b><br>- Kháng chiến chống quân Nam Hán (938)<br>- Kháng chiến chống quân Tống (1075-1077)<br>- Ba lần kháng chiến chống quân Mông Nguyên (1258-1288)<br>- Kháng chiến chống quân Xiêm (1785)<br>- Kháng chiến chống quân Thanh (1789) | 1,0  |

| Câu      | Nội dung đáp án                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Điểm       |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|          | <p><b>Lưu ý:</b></p> <p>+ HS kể đúng, đủ như đáp án: cho điểm tối đa;</p> <p>+ HS kể được tên 3-4 cuộc kháng chiến, đúng mốc thời gian (hoặc đúng thế kỉ), cho 0,75 điểm.</p> <p>+ HS kể được 1-2 cuộc kháng chiến, đúng mốc thời gian (hoặc đúng thế kỉ) cho 0,5 điểm.</p> <p>+ HS kể đúng tên cuộc kháng chiến nhưng không có mốc thời gian (hoặc sai thời gian), GV trừ điểm tùy theo mức độ.</p> |            |
|          | <b>Rút ra những bài học kinh nghiệm cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay?</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>1,0</b> |
|          | - Chú trọng tập hợp lực lượng; xây dựng và củng cố khối đoàn kết toàn dân; phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc như yêu nước, ý chí bất khuất...                                                                                                                                                                                                                                          | 0,5        |
|          | - Tiếp thu và phát triển các bài học về nghệ thuật đánh giặc giữ nước của cha ông (như: nghệ thuật chiến tranh nhân dân, lấy yếu thắng mạnh...)                                                                                                                                                                                                                                                      | 0,25       |
|          | - Đề cao tinh thần cảnh giác; chủ động ngăn ngừa, đối phó với các âm mưu và hành động của các thế lực thù địch; chú trọng việc củng cố an ninh quốc phòng,...                                                                                                                                                                                                                                        | 0,25       |
|          | <i>Lưu ý: Học sinh có thể không trình bày y như đáp án mà có cách diễn đạt khác, nhưng vẫn đảm bảo chính xác nội dung theo đề bài yêu cầu. Vì vậy, GV có thể chấm và cho điểm linh hoạt, không vượt quá điểm tối đa</i>                                                                                                                                                                              |            |
| <b>2</b> | <b>Nêu tầm quan trọng chiến lược của Biển Đông trong giao thông hàng hải quốc tế.</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |            |
|          | - Biển Đông có vị trí quan trọng trong giao thông hàng hải quốc tế.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 0,25       |
|          | - Biển Đông nằm trên tuyến giao thông đường biển huyết mạch nối liền Thái Bình Dương - Ấn Độ Dương, châu Âu - châu Á, châu Á - Trung Đông;                                                                                                                                                                                                                                                           | 0,25       |
|          | - Biển Đông giữ vị trí là tuyến hàng hải quốc tế nhộn nhịp thứ hai thế giới tính theo lượng hàng hoá thương mại vận chuyển hàng năm...                                                                                                                                                                                                                                                               | 0,25       |
|          | - Ở Biển Đông có nhiều eo biển giữ vai trò quan trọng đối với nhiều quốc gia và nền kinh tế trên thế giới ...                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 0,25       |

----- **Hết** -----